

Bản án số: 78/2022/KDTM-ST

Ngày: 28-9-2022

Về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đàm Vân;

2. Ông Nguyễn Vi Tường Thụy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thế Đức – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 157/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 157/2022/QĐ-HPT ngày 29 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ VĐK.

Địa chỉ: 154/10/7 Trường Chinh, phường T, Quận Q, Thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Thế V, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: 154/10/7 Trường Chinh, phường T, Quận Q, Thành phố H.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Bất động sản M(nay là công ty cổ phần bất động sản MCG)

Địa chỉ: Ngõ 102 Trường Chinh, phường P, quận Đ, Thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 21 ngõ 80 Nhân Hòa, phường N, quận T, Thành phố N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/3/2021, đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 28/7/2022 và tại bản tự khai nguyên đơn ông Hà Thế V trình bày như sau:

Ngày 13/4/2017, Công ty Cổ phần Bất động sản M(nay là công ty cổ phần bất động sản MCG – gọi tắt là công ty MCG) và Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ VDK (gọi tắt là công ty VDK) có ký với nhau Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 1710/HĐMB/MECO-VDK. Theo đó, công ty VDK cung cấp các sản phẩm thiết bị điện chiếu sáng tại Lô C – Khu chung cư Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị hợp đồng là 1.792.348.800 đồng. Thực hiện hợp đồng công ty VDK đã cung cấp đầy đủ số lượng hàng hóa cho công ty MCG. Tuy nhiên, công ty MCG mới thanh toán được 95% giá trị hợp đồng và hiện còn nợ lại công ty VDK số tiền hàng là 73.165.440 đồng. Nay đề nghị công ty MCG hoàn trả ngay một lần số tiền hàng còn nợ trên.

Bị đơn công ty MCG vắng không đến Tòa cung cấp bản khai cũng như không xuất trình các tài liệu chứng cứ nào khác liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng do bị đơn vắng mặt, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến thời điểm hiện nay, thấy rằng Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án chậm đưa vụ án ra xét xử nên đã vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn xuất trình được các lần chuyển khoản trả tiền của bị đơn và hợp đồng mua bán hàng hóa hai bên ký kết. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 1710/HĐMB/MECO-VDK ký giữa công ty MCG và công ty VDK và do bị đơn không thanh toán tiền hàng theo hợp đồng nêu trên nên có cơ sở xác định đây là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng hợp tác trong hoạt động kinh doanh được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn yêu cầu ngày 31/3/2021 của nguyên đơn cũng như hoạt động giao nhận hàng của các bên được thực hiện tại địa chỉ Lô C – Khu chung cư Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân

dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng:

[3.1] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 08/7/2015 của Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định ông Hà Thế Vũ là đại diện theo pháp luật của Công ty VDK.

[3.2] Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần đăng ký lần đầu ngày 19/01/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/4/2018 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 09/12/2021 thành Công ty cổ phần xây dựng MCG của Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội có cơ sở xác định ông Nguyễn Ngọc Hưng là đại diện theo pháp luật của công ty MCG.

[3.3] Xét bị đơn công ty MCG đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và triệu tập họp lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn công ty VDK là hợp lệ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng

[4] Xét hình thức và nội dung Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 1710/HĐMB/MECO-VDK ngày 13/4/2017, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Như phân tích tại phần [3.1] và [3.2] thì hợp đồng được giao kết đúng thẩm quyền và nội dung, hình thức phù hợp với quy định pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

[5] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán ngay một lần số tiền hàng còn thiếu là 73.165.440 đồng Hội đồng xét xử phân tích như sau:

[5.1] Căn cứ vào các Hóa đơn giá trị gia tăng nguyên đơn nộp thể hiện việc thanh toán tiền hàng theo Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 1710/HĐMB/MECO-VDK ngày 13/4/2017 mà các bên tham gia giao kết.

[5.2] Căn cứ vào sao kê tài khoản ngân hàng của chủ tài khoản là công ty VDK có cơ sở xác định bị đơn đã thanh toán được một phần tiền hàng cụ thể là 1.690.143.360 đồng và tiền còn nợ là 73.165.440 đồng.

[5.3] Căn cứ khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng Dân sự thì bị đơn phản đối yêu cầu của người khác thì phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho sự phản đối đó. Tại khoản 4 Điều 96 Bộ luật tố tụng Dân sự quy định thời hạn giao nộp tài liệu, chứng cứ. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh” nên căn cứ các biên bản niêm yết cho bị đơn thể hiện bị đơn đã biết được nội dung khởi kiện và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng do bị đơn vắng mặt nên không có ý

kiến phản bác và giao nộp tài liệu chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu do nguyên đơn xuất trình để giải quyết vụ án. Như phân tích nêu trên thì có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công ty VDK.

[6] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; điểm d khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 385 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

- Công ty Cổ phần Bất động sản M(nay là công ty cổ phần bất động sản MCG) thanh toán cho Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ VDK số tiền hàng còn thiếu là 73.165.440 (bảy mươi ba triệu một trăm sáu mươi lăm ngàn bốn trăm bốn mươi) đồng theo Hợp đồng cung cấp hàng hóa số 1710/HĐMB/MECO-VDK ngày 13/4/2017.

Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 3.658.272 (ba triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn hai trăm bảy mươi hai) đồng Công ty Cổ phần Bất động sản M(nay là công ty cổ phần bất động sản MCG) chịu.

Hoàn lại cho Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ VDK số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0050133 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Nhân